

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Chương trình công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nội dung Chương trình công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024

1. Chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các kỳ họp Quốc hội

1.1. Phối hợp với Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan, tổ chức hữu quan chuẩn bị nội dung, xây dựng dự kiến và tổ chức thực hiện chương trình, chủ trì Kỳ họp thứ 7, Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV; tổ chức kỳ họp bất thường trong trường hợp cần thiết để kịp thời xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng, cấp bách thuộc thẩm quyền của Quốc hội theo quy định.

1.2. Chỉ đạo triển khai nghiêm túc các quy định của Nội quy kỳ họp Quốc hội; tiếp tục nghiên cứu cải tiến, đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội, kỳ họp Quốc hội, phát huy tính dân chủ, pháp quyền, hiện đại, chuyên nghiệp, khoa học, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của Quốc hội.

1.3. Tổ chức Hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách (dự kiến tháng 4 và tháng 8/2024), các cuộc họp, hội nghị khác để lấy ý kiến các vị đại biểu Quốc hội, các nhà quản lý, các chuyên gia, nhà khoa học, các nhà hoạt động thực tiễn, cơ quan, tổ chức hữu quan về một số dự án luật và các vấn đề quan trọng khác khi cần thiết.

2. Công tác lập pháp

2.1. Chỉ đạo triển khai Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, năm 2025, bảo đảm chất lượng, tiến độ chuẩn bị các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trong đó, tập trung chỉ đạo, tổ chức việc nghiên cứu, giải trình, tiếp thu, chỉnh lý các dự án luật, dự thảo nghị quyết trên cơ sở ý kiến của đại biểu Quốc hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan để trình Quốc hội xem xét, thông qua.

2.2. Chỉ đạo, đôn đốc việc tiếp tục thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ lập pháp theo yêu cầu trong Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

Chỉ đạo tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất các nhiệm vụ lập pháp mới, chưa có trong Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 để triển khai thực hiện kịp thời các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các nghị quyết của Quốc hội.

2.3. Chỉ đạo việc chuẩn bị và trình Quốc hội xem xét, thông qua Nghị quyết Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 để kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, tiếp tục cụ thể hóa Hiến pháp, bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mới được Quốc hội phê chuẩn, các luật, nghị quyết mới được ban hành, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng và an ninh, hội nhập quốc tế của đất nước. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác lập đề nghị về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; xác định thứ tự ưu tiên khi xem xét đưa vào Chương trình trên cơ sở sự cần thiết ban hành của các dự án, dự thảo được đề nghị, bảo đảm tính khả thi của Chương trình và cân đối hài hòa với khối lượng công việc của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội.

2.4. Xem xét, thông qua các dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chỉ đạo tiếp tục rà soát nội dung trong các luật, nghị quyết của Quốc hội giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành văn bản quy định chi tiết, nhất là các luật, nghị quyết mới được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 5 và Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV để xây dựng kế hoạch, phân công cơ quan soạn thảo, cơ quan thẩm tra, xác định rõ tiến độ ban hành, bảo đảm văn bản quy định chi tiết có hiệu lực đồng thời khi luật, nghị quyết có hiệu lực.

2.5. Chỉ đạo Hội đồng Dân tộc phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội khẩn trương nghiên cứu, chuẩn bị đề nghị xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân để bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh và chuẩn bị hồ sơ dự thảo luật để trình Quốc hội sau khi dự án luật được đưa vào Chương trình.

2.6. Xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền.

3. Công tác giám sát

3.1. Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024, tập trung chuẩn bị tổ chức hiệu quả phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp thường lệ của Quốc hội và phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trong đó, tại Phiên họp tháng 8/2024, tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn về việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đến nay.

3.2. Triển khai 02 chuyên đề giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024; xem xét báo cáo của 02 Đoàn giám sát của Quốc hội để báo cáo Quốc hội tiến hành giám sát tối cao tại Kỳ họp thứ 7 và Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. Chỉ đạo tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật gắn với công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, góp phần xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Chỉ đạo tăng cường tổ chức các phiên giải trình tại Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trên cơ sở bám sát thực tiễn và phản ứng nhạy bén trước những vấn đề nổi lên, được cử tri và Nhân dân quan tâm.

3.3. Chỉ đạo việc chuẩn bị và trình Quốc hội xem xét, thông qua Chương trình giám sát năm 2025 của Quốc hội và các nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội năm 2025; quyết định Chương trình giám sát năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2025; ban hành kế hoạch triển khai Chương trình giám sát năm 2025 của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các kế hoạch, đề cương báo cáo của các chuyên đề giám sát năm 2025 của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3.4. Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời và giám sát việc triển khai các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua.

3.5. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội.

3.6. Xem xét báo cáo tổng hợp kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội năm 2023. Xem xét kiến nghị giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội chưa được các cơ quan thực hiện hoặc thực hiện chưa đạt yêu cầu, báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7 và Kỳ họp thứ 8 (nếu có).

3.7. Thực hiện các hoạt động giám sát khác theo thẩm quyền.

4. Xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng

4.1. Xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Quốc hội xem xét, quyết định một số vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ chính sách theo đề nghị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân

dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội, Trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Kiểm toán nhà nước (nếu có).

4.2. Cho ý kiến về việc trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2023, tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2024, quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách trung ương năm 2025; quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022.

4.3. Cho ý kiến về việc chuẩn bị và trình Quốc hội xem xét, quyết định chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội.

4.4. Xem xét, quyết định việc phân bổ, sử dụng số tăng thu, tiết kiệm chi và kinh phí còn lại của ngân sách trung ương năm 2023 (nếu có) và một số nội dung liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân sách thuộc thẩm quyền.

4.5. Xem xét, quyết định việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, bảo đảm tổ chức triển khai hiệu quả Kết luận số 48-KL/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

4.6. Xem xét, phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4.7. Xem xét, cho ý kiến, quyết định các vấn đề quan trọng khác theo thẩm quyền.

5. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

5.1. Chỉ đạo triển khai Chương trình hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế năm 2024, tiếp tục tăng cường hoạt động đối ngoại của Quốc hội gắn với hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, góp phần triển khai hiệu quả đường lối đối ngoại theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuân thủ quy chế, kết luận của Bộ Chính trị về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài. Tập trung triển khai các hoạt động đối ngoại của Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội theo chương trình được phê duyệt, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế. Triển khai các hoạt động phục vụ các nhiệm vụ đối ngoại chung của đất nước.

5.2. Ưu tiên tăng cường hoạt động đối ngoại với nghị viện các đối tác có quan hệ đặc biệt, láng giềng, đối tác chiến lược toàn diện, đối tác chiến lược, đối

tác toàn diện và đối tác quan trọng khác.

5.3. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương của Quốc hội trên cơ sở bám sát Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030, từ tham gia chủ động, tham gia tích cực sang từng bước đóng góp xây dựng, định hình các thể chế đa phương và trật tự quốc tế minh bạch, dân chủ, công bằng, bền vững. Tiếp tục chủ động tham gia và phát huy vai trò tại các cơ chế đa phương như AIPA, IPU, APPF và các cơ chế đa phương khác, từng bước đóng vai trò nòng cốt, dẫn dắt, hòa giải ở lĩnh vực, diễn đàn ta có khả năng và lợi ích.

5.4. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược về công tác đối ngoại với tư duy chủ động, sáng tạo, thích ứng nhanh chóng với tình hình, đề xuất các giải pháp, chiến lược đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

5.5. Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế năm 2024; xem xét, thông qua Chương trình hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế năm 2025.

5.6. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của Tổng Thư ký Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kiểm toán nhà nước, các nhóm nghị sĩ hữu nghị.

6. Công tác dân nguyện

6.1. Phối hợp với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 7 và Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. Chỉ đạo tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 6 và Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV để kịp thời chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết; xây dựng Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 6 để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7, Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 7 để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

6.2. Tiếp tục chỉ đạo việc tiếp công dân thường xuyên và hiệu quả tại địa điểm tiếp công dân của Quốc hội và tại trụ sở Tiếp công dân Trung ương ở thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

6.3. Chỉ đạo Ban Dân nguyện tổng hợp tình hình ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để xây dựng báo cáo công tác dân nguyện trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét tại phiên họp thường kỳ hằng tháng, xây dựng báo cáo kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến Quốc hội năm 2024 để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

6.4. Chỉ đạo phối hợp xây dựng dự thảo Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban

Thường vụ Quốc hội với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội; dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và giám sát việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan dân cử, đại biểu dân cử; dự thảo Nghị quyết quy định việc thực hiện dân chủ trong nội bộ các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Hội đồng nhân dân các cấp phù hợp với tính chất đặc thù trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị này theo quy định tại khoản 2 Điều 84 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6.5. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân nguyện của Quốc hội.

7. Hướng dẫn hoạt động của đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và bảo đảm điều kiện hoạt động của đại biểu Quốc hội

7.1. Quyết định phân bổ kinh phí hoạt động của các Đoàn đại biểu Quốc hội. Chỉ đạo tăng cường việc bảo đảm chế độ, chính sách đối với đại biểu Quốc hội.

7.2. Tiếp tục chỉ đạo tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng hoạt động cho đại biểu Quốc hội; chỉ đạo việc đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ được quy hoạch đại biểu Quốc hội chuyên trách và các chức danh ở Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

7.3. Chỉ đạo việc theo dõi, nắm bắt tình hình và hướng dẫn hoạt động của đại biểu Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội.

7.4. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo thẩm quyền.

8. Hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân

8.1. Tiếp tục tăng cường công tác hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân.

8.2. Tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2023 và triển khai kế hoạch công tác năm 2024; chỉ đạo tổ chức Hội nghị Thường trực Hội đồng nhân dân các khu vực trên toàn quốc và các hội nghị chuyên đề khác (nếu có).

8.3. Chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đại biểu Hội đồng nhân dân, trong đó, chú trọng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hoạt động trong các lĩnh vực cụ thể.

8.4. Tăng cường quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Hội đồng nhân dân.

8.5. Chỉ đạo phối hợp xây dựng dự thảo Nghị quyết liên tịch quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

9. Một số công tác khác

9.1. Tiếp tục cải tiến, đổi mới cách thức tiến hành phiên họp Ủy ban

Thường vụ Quốc hội, chỉ đạo triển khai nghiêm túc các quy định trong Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

9.2. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về các hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội để cử tri và Nhân dân cả nước theo dõi, giám sát.

9.3. Chỉ đạo mở rộng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, bảo đảm sự thông suốt, tăng tính kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu kịp thời, hiệu quả. Chỉ đạo nghiên cứu, đẩy nhanh việc xây dựng Quốc hội điện tử, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

9.4. Chỉ đạo việc thực hiện chương trình công tác năm 2024 của Hội đồng khoa học của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tiếp tục nghiên cứu, cải tiến, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả các phiên họp của Hội đồng khoa học.

9.5. Chỉ đạo việc nghiên cứu, cải tiến, đổi mới tổ chức, hoạt động, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả, tính chuyên nghiệp, hiện đại trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của bộ máy tham mưu, phục vụ Quốc hội. Tăng cường các điều kiện bảo đảm hoạt động và thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao vào làm việc trong bộ máy tham mưu, phục vụ Quốc hội; tăng cường sự tham gia của đội ngũ chuyên gia, các nhà nghiên cứu, các nhà hoạt động thực tiễn có nhiều kinh nghiệm để hỗ trợ cho các cơ quan của Quốc hội, các đại biểu Quốc hội.

9.6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Dự kiến các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024

1. Tổ chức 12 phiên họp thường kỳ của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (từ phiên họp thứ 29 đến phiên họp thứ 40) và 02 phiên họp chuyên đề pháp luật (tháng 3 và tháng 8) để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Dự kiến nội dung và thời gian tổ chức các phiên họp thường kỳ, phiên họp chuyên đề của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024 tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

2. Tổ chức phiên họp bất thường và các phiên họp khác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để giải quyết các công việc cấp bách, cần thiết thuộc thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Biện pháp thực hiện

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, trí tuệ tập thể, đoàn kết, nỗ lực, nghiên cứu, cải tiến, đổi mới phương thức hoạt động, chế độ làm việc bảo đảm khoa học, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn và các nội dung trong Chương trình công tác.

Thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội sắp xếp chương trình, kế hoạch công tác để bảo đảm tham gia đầy đủ, hiệu quả các phiên họp, hội nghị do Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức.

2. Phát huy hơn nữa vai trò của Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong công tác thẩm tra, tiếp thu, chỉnh lý, tổ chức triển khai các hoạt động giám sát và các công tác khác để chuẩn bị kỹ lưỡng, bảo đảm chất lượng các nội dung trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến, quyết định.

Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội bám sát Chương trình công tác năm, chương trình công tác quý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, “từ sớm, từ xa” với cơ quan soạn thảo, cơ quan, tổ chức có liên quan để bảo đảm chất lượng, tiến độ chuẩn bị dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết, các nội dung khác trong chương trình phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tránh sắp xếp các lịch họp khác trong thời gian diễn ra phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc kịp thời và báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện các yêu cầu trong nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách, nhất là những nội dung phải hoàn thành trong năm 2024.

3. Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội với Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan, tổ chức hữu quan, bảo đảm chặt chẽ, chủ động, hiệu quả.

4. Tiếp tục đổi mới, cải tiến quy trình, thủ tục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong công tác lập pháp, trong đó, tập trung thực hiện các biện pháp đã được Quốc hội quyết định trong Nghị quyết số 89/2023/QH15 ngày 02 tháng 6 năm 2023 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng pháp luật. Khắc phục tình trạng bổ sung dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết vào thời điểm sát kỳ họp, phiên họp; xác định nguyên nhân, làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong chuẩn bị dự án, dự thảo không bảo đảm tiến độ, chất lượng để báo cáo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5. Chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về hoạt

động giám sát, trong đó, tập trung thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 370/KH-UBTVQH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 843-KL/ĐĐQH15 của Đảng đoàn Quốc hội về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội; các yêu cầu, nhiệm vụ đã được Quốc hội quyết định trong Nghị quyết số 90/2023/QH15 ngày 08 tháng 6 năm 2023 về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2024 và các chương trình, kế hoạch đã ban hành.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động giám sát chuyên đề trên cơ sở đề cao và phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan được giao chủ trì giúp Đoàn giám sát chuyên đề, đồng thời, phát huy vai trò của cơ quan tham gia phối hợp theo đúng chuyên môn, lĩnh vực phụ trách; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường sử dụng thông tin từ cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các chuyên gia, nhà hoạt động thực tiễn trong xây dựng báo cáo và nghị quyết giám sát; tiếp tục đổi mới cách thức triển khai hoạt động của các Đoàn giám sát chuyên đề; nghiên cứu, hoàn thiện cách thức tổ chức và hoạt động của các đoàn công tác, tổ khảo sát bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới phương thức, cách thức tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn; tăng cường hoạt động chất vấn và ban hành nghị quyết về chất vấn tại các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thường xuyên xem xét các kiến nghị giám sát chưa được thực hiện, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội. Triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, bảo đảm việc tổ chức các phiên giải trình đạt hiệu quả thực chất, đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn.

6. Tiếp tục đổi mới, cải tiến cách thức thẩm tra, nâng cao chất lượng công tác thẩm tra, trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, tăng tính chủ động và tính chịu trách nhiệm của cơ quan chủ trì thẩm tra, tăng cường vai trò và sự tham gia của Kiểm toán nhà nước, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội đối với các nội dung trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tài chính, ngân sách nhà nước, kinh tế - xã hội và các vấn đề quan trọng khác.

7. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện Chương trình công tác và chương trình các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cơ quan trình dự án, dự thảo, đề án, báo cáo, tờ trình bảo đảm tiến độ, chất lượng, tuân thủ chặt chẽ quy định về thành phần hồ sơ, tài liệu, thời hạn gửi hồ sơ, tài liệu để thẩm tra và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định. Chỉ đề nghị điều chỉnh, bổ sung Chương trình đối với những nội dung đã có đầy đủ hồ sơ và trình đúng thời hạn, thực hiện nghiêm túc quy định tại khoản 4 Điều 19 Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: *“Chậm nhất là 25 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hồ sơ, tài liệu của nội dung đề nghị bổ sung vào dự kiến chương trình phiên họp thường kỳ, phiên họp chuyên đề phải được gửi đến Tổng Thư ký Quốc hội để báo cáo Chủ tịch Quốc hội xem xét,*

quyết định”.

Các dự án luật, dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật phải được thảo luận, cho ý kiến tại Hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách trước khi trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 7 và Kỳ họp thứ 8. Đối với các dự án, đề án, báo cáo khác, căn cứ yêu cầu, tình hình thực tiễn, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định việc đưa ra thảo luận tại Hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách. Tài liệu Hội nghị và việc báo cáo giải trình, làm rõ những vấn đề đại biểu phát biểu tại Hội nghị thực hiện theo quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 30 của Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

8. Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Thư ký trong việc tham mưu, giúp Tổng Thư ký Quốc hội tham mưu, giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến và tổ chức triển khai chương trình công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định của pháp luật.

9. Căn cứ Nghị quyết này, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan (nếu có) và tình hình thực tế, Tổng Thư ký Quốc hội dự kiến chương trình công tác hằng quý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Căn cứ Chương trình công tác năm, chương trình công tác quý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội chủ trì, phối hợp với Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực Ủy ban của Quốc hội, cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng dự kiến chương trình phiên họp thường kỳ, phiên họp chuyên đề, phiên họp khác (nếu có) của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để trình Chủ tịch Quốc hội xem xét, quyết định.

10. Tổng Thư ký Quốc hội chủ trì, phối hợp với Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực Ủy ban của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác; hằng quý tổ chức rà soát, cập nhật các nhiệm vụ được giao trong các văn bản của Đảng, của Quốc hội để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung, điều chỉnh Chương trình công tác khi cần thiết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch nước;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Bí thư;
- Thành viên UBTVQH;
- UBTWMTTQVN;
- TANDTC, VKSNDTC, Tổng KTNN;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- Các VP: TW, CTN, CP;
- Lãnh đạo các CQ thuộc UBTVQH; VPQH;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Các Đoàn đại biểu Quốc hội;
- Tổng LĐLĐVN;
- Trợ lý và Thư ký CTQH, PCTQH;

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Vương Đình Huệ

- Các đơn vị thuộc VPQH;
- Lưu: HC, TK;
- Epas: 186653.